

Số: 71/QĐ-THPTGVA

Gia Viễn, ngày 23 tháng 12 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

V/v công bố công khai dự toán bổ sung ngân sách nhà nước năm 2024

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG THPT GIA VIỄN A

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28/9/2018 của Bộ Tài chính Sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ Quyết định số 918/QĐ-UBND, ngày 17/12/2024 của UBND tỉnh Ninh Bình về việc cấp bổ sung ngân sách tỉnh năm 2024 để thực hiện chế độ tiền thưởng theo Nghị định số 73/NĐ-CP ngày 30/06/2024 của Chính Phủ;

Căn cứ Quyết định số 1027/QĐ-SGDĐT, ngày 23/12/2024 của Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Ninh Bình về việc giao dự toán bổ sung ngân sách tỉnh năm 2024 cho Văn phòng Sở và các đơn vị trực thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo để thực hiện chế độ tiền thưởng theo Nghị định số 73/NĐ-CP ngày 30/06/2024 của Chính Phủ;

Xét đề nghị của Kế toán trường THPT Gia Viễn A.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1: Công bố công khai số liệu điều chỉnh dự toán năm 2024 của Trường THPT Gia Viễn A (chi tiết theo biểu số 02 đính kèm)

Điều 2: Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3: Văn phòng, phòng kế toán và các bộ phận có liên quan tổ chức thực hiện quyết định này./.

Nơi nhận:

- Sở Tài chính
- Sở GD&ĐT Ninh Bình;
- Website trường, bảngtin;
- Lưu VT, KT.



Lê Thành Dương

Đơn vị: Trường THPT Gia Viễn A
Chương: 422



DỰ TOÁN THU, CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC

(Kèm theo Quyết định số 70/QĐ-GVA ngày 23/12/2024 của Trường THPT Gia Viễn A)

(Dùng cho đơn vị sử dụng ngân sách)

Đvt: nghìn đồng

Số TT	Nội dung	Dự toán được giao
1	2	3
A		0
B	Dự toán chi ngân sách nhà nước	377.000
I	Nguồn ngân sách trong nước	377.000
1	Chi quản lý hành chính	
1.1	Kinh phí thường xuyên không giao quyền tự chủ	
1.2	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ	
2	Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo và dạy nghề	377.000
2.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	
2.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	377.000
II	Nguồn vốn viện trợ	
1	Chi quản lý hành chính	
1.1	Dự án A	
1.2	Dự án B	
2	Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo và dạy nghề	
2.1	Dự án A	
2.2	Dự án B	
III	Nguồn vay nợ nước ngoài	
1	Chi quản lý hành chính	
1.1	Dự án A	
1.2	Dự án B	
2	Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo và dạy nghề	
2.1	Dự án A	
2.2	Dự án B	

(Kèm theo Quyết định số 1027/QĐ-SGDĐT ngày 23/12/2024 của Sở Giáo dục và Đào tạo Ninh Bình)